ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2835 /ĐA-UBND	*Tây Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

ĐỀ ÁN
Thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

PHẦN I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Ngày 14/4/2025, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp tại Quyết định số 759/QĐ-TTg. Theo đó, phương án sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh như sau: "Sáp nhập tỉnh Tây Ninh và tỉnh Long An thành 01 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Tây Ninh, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Tân An, tỉnh Long An hiện nay". Việc hợp nhất tỉnh Long An và tỉnh Tây Ninh thành tỉnh Tây Ninh (tên gọi: tỉnh Tây Ninh, trung tâm hành chính đặt tại Thành phố Tân An) đòi hỏi cơ cấu lại các tổ chức, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Theo đó, Quỹ Phát triển đất hai tỉnh cần hợp nhất thành một Quỹ chung nhằm phù hợp mô hình tổ chức mới, thực hiện chủ trương tinh giản đầu mối theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh đều là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh do UBND tỉnh thành lập; hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; có chức năng tiếp nhận và huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và thu hồi vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ Phát triển đất.

Do đó, việc ban hành Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay nhằm thực hiện tinh gọn bộ máy tổ chức hành chính nhà nước "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả" giúp giảm chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, tối ưu nguồn lực, nâng cao hiệu quả thực thi, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

3. Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

4. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

5. Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

6. Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

7. Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

8. Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

9. Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

10. Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

11. Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

12. Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

13. Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

14. Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về việc định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; về tổ chức bộ máy, CBCCVC khi thực hiện sắp xếp.

15. Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Long An và tỉnh Tây Ninh.

16. Nghị quyết số 245/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

17. Đề án số 30-ĐA/TU ngày 24/4/2025 của Tỉnh ủy Long An về việc hợp nhất đơn vị hành chính tỉnh Tây Ninh và Long An và Đề án số 1350/ĐA-UBND ngày 29/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về sắp xếp tỉnh Long An và tỉnh Tây Ninh.

18. Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Long An về việc quy định mức vốn điều lệ ban đầu, vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ phát triển đất tỉnh Long An;

19. Nghị quyết số 239/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 của HĐND tỉnh Tây Ninh về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh

20. Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh;

21. Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

22. Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

23. Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 30/9/2025 của HĐND tỉnh Tây Ninh về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

PHẦN II

MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG PHỤC VỤ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đề án hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh thành Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh, nhằm để tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, bảo đảm tính liên tục, kế thừa và phát triển.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Thống nhất, hoạt động thông suốt, không gián đoạn;

- Tối ưu hóa tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và huy động xã hội hóa;

- Giảm chi phí, xây dựng bộ máy chuyên nghiệp, hiệu quả;

- Tuân thủ chủ trương và pháp luật cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước;

- Tăng năng lực thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai và phát triển.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nguyên tắc hoạt động, người đại diện theo pháp luật

a) Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước.

b) Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

c) Quỹ Phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

d) Quỹ Phát triển đất hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận. Việc sử dụng Quỹ Phát triển đất phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

đ) Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc Quỹ Phát triển đất.

3. Đối tượng phục vụ

Chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

Tổ chức phát triển quỹ đất thực hiện tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

Tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Các đối tượng thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

PHẦN III

THỰC TRẠNG VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH LONG AN VÀ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH TÂY NINH TRƯỚC KHI HỢP NHẤT

I. Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

a) Nguồn vốn

- Vốn điều lệ ban đầu: 600 tỷ đồng (cấp bổ sung đến năm 2030 đạt 1.000 tỷ đồng).

- Số dư ứng vốn đến 30/6/2025 là 248,114 tỷ đồng; bao gồm:

+ Trung tâm phát triển quỹ đất và dịch vụ tài nguyên môi trường để thực hiện đầu tư các dự án theo văn bản số 4749/UBND-KT ngày 25/12/2013 của

UBND tỉnh về việc cấp ứng vốn cho Trung tâm Phát triển quỹ đất từ nguồn vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh: 157,350 tỷ đồng.

+ Trung tâm phát triển quỹ đất và dịch vụ tài nguyên môi trường để thực hiện đầu tư dự án Kết cấu hạ tầng khu Bến xe - Kiến Tường theo Quyết định số 07/QĐ-QPTĐ ngày 09/9/2015 của Quỹ Phát triển đất tỉnh về việc ứng vốn cho Trung tâm Phát triển quỹ đất: 30,764 tỷ đồng.

+ Dự án Đường giao thông kết nối từ Trường THPT Thủ Thừa đến Nhà Thiếu nhi huyện kết hợp GPMB tạo quỹ đất sạch 02 bên tuyến theo Hợp đồng số 03/2024/HĐQPTĐ ngày 24/12/2024: 60 tỷ đồng.

b) Vị trí, chức năng

Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An là tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc UBND tỉnh, do UBND tỉnh quyết định thành lập và ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An quản lý. Quỹ tiếp nhận vốn từ nguồn tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh và huy động các nguồn khác theo quy định để ứng vốn và chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc của Quỹ tại: số 51 Trà Quý Bình, phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là số 51 Trà Quý Bình, phường Long An, tỉnh Tây Ninh).

c) Nhiệm vụ, quyền hạn

- Nhiệm vụ:

Tiếp nhận vốn từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách tỉnh và huy động các nguồn khác theo quy định.

Ứng vốn cho các tổ chức để thực hiện các nhiệm vụ như: Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định c ư khi Nhà nước thu hồi đất; tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực đã có quy hoạch phải thu hồi đất mà người sử dụng đất có nhu cầu chuyển nhượng trước khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức phát triển các khu tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá. Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện việc bồi thường,

hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư tạo quỹ đất, quỹ nhà tái định cư theo quy hoạch; thu hồi vốn đã ứng theo quy định.

Ứng vốn cho ngân sách nhà nước chi hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ quy định: Để chi hỗ trợ thực hiện các đề án đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho các đối tượng bị Nhà nước thu hồi đất; Chi hỗ trợ khoản chênh lệch cho hộ gia đình, cá nhân vào khu tái định cư trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận đất ở, nhà ở tái định cư mà số tiền được bồi thường, hỗ trợ nhỏ hơn giá trị một suất tái định cư tối thiểu; Chi hỗ trợ xây dựng khu tái định cư; hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng tại địa phương có đất bị thu hồi.

Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đình chỉ, thu hồi vốn đã ứng, kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng, kinh phí hỗ trợ.

Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thực hiện nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

- Quyền hạn

Tổ chức quản lý, điều hành Quỹ hoạt động theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thẩm định nhu cầu chi hỗ trợ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định; thực hiện chi hỗ trợ và thu hồi các khoản chi hỗ trợ theo quy định.

Quyết định ứng vốn cho các tổ chức theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; thu hồi vốn ứng khi đến hạn hoặc thu hồi theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tham gia kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án, đề án đã được Quỹ ứng vốn hoặc hỗ trợ.

Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về phạm vi, đối tượng được ứng vốn, chi hỗ trợ từ Quỹ.

Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động Quỹ.

2. Cơ cấu tổ chức

- Hội đồng quản lý: 05 thành viên kiêm nhiệm.

- Ban kiểm soát: 03 thành viên kiêm nhiệm.

- Ban điều hành gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

Quỹ Phát triển đất tỉnh thực hiện ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh quản lý, không thành lập các phòng nghiệp vụ.

3. Người quản lý, người lao động

+ Lãnh đạo: 03 người (Giám đốc; Phó Giám đốc: 02 người).

+ Kế toán trưởng: 01 người.

+ Các phòng nghiệp vụ: không thành lập (ủy thác cho Quỹ ĐTPT).

II. Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh

1. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn

a) Nguồn vốn:

- Vốn điều lệ ban đầu: 1.036 tỷ đồng (cấp bổ sung đến năm 2030 đạt 1.500 tỷ đồng).

- Số dư ứng vốn đến 30/6/2025 là 983,325 tỷ đồng; bao gồm:

+ Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tân Châu theo Hợp đồng ứng vốn số 03/2024/HĐ-QPTĐ ngày 11/11/2024 (bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án nhà máy nước mặt tại thị trấn Tân Châu): 10,683 tỷ đồng.

+ Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Tây Ninh theo Hợp đồng ứng vốn số 01/2024/HĐ-QPTĐ ngày 11/11/2024: 52,642 tỷ đồng.

+ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài đoạn qua tỉnh Tây Ninh: 920 tỷ đồng.

b) Vị trí, chức năng

- Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh (gọi tắt là Quỹ Phát triển đất) là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, được thành lập theo Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước.

- Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

- Quỹ Phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định pháp luật có liên quan.

- Quỹ Phát triển đất hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận. Việc sử dụng Quỹ Phát triển đất phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc Quỹ Phát triển đất.

- Trụ sở làm việc của Quỹ tại: Số 1, hẻm 21A, đường 30/4, khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là số 1, hẻm 21A, đường 30/4, khu phố 1, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh).

c) Nhiệm vụ

- Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

- Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

- Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng. Thẩm quyền quyết định dừng, thu hồi vốn ứng tương ứng thẩm quyền theo quy định tại Điều 15 Điều lệ.

- Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan.

d) Quyền hạn

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

- Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ Phát triển đất ứng vốn.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

- Các quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ và pháp luật có liên quan.

2. Cơ cấu tổ chức

Hội đồng quản lý: 05 thành viên.

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh do Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh kiêm nhiệm.

- 03 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, bao gồm:

+ 01 Giám đốc Sở Tài chính;

+ 01 lãnh đạo Sở Xây dựng;

+ 01 lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- 03 thành viên Ban kiểm soát (quy định tại khoản 2, Điều 9 Quyết định số 1071/QĐ-UBND), gồm: 01 Trưởng ban và 02 thành viên Ban kiểm soát viên hoạt động kiêm nhiệm.

- Ban điều hành gồm: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và bộ phận nghiệp vụ

Số tổ chức thuộc cơ quan điều hành nghiệp vụ: không có (thực hiện ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý, không thành lập các phòng nghiệp vụ).

3. Người quản lý, người lao động

- Lãnh đạo: 02 người.

- Kế toán trưởng: 01 phụ trách kế toán.

- Các phòng nghiệp vụ: Phòng Đầu tư - Ủy thác Quỹ Đầu tư phát triển thực hiện nhiệm vụ Quỹ phát triển đất.

PHẦN IV
PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT

Thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

1. Loại hình

Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Tên gọi, trụ sở làm việc

- Tên gọi: Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Tay Ninh Land Development Fund (viết tắt là TNLDF)

- Trụ sở làm việc của Quỹ: Số 51 Trà Quý Bình, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh.

3. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nguyên tắc hoạt động, người đại diện theo pháp luật

a) Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước.

b) Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

c) Quỹ Phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

d) Quỹ Phát triển đất hoạt động theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, [1]bù đắp chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động và không vì mục đích lợi nhuận. Việc sử dụng Quỹ Phát triển đất phải đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

đ) Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc Quỹ Phát triển đất.

4. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ: bao gồm Vốn điều lệ và Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất là: 2.500 tỷ đồng[2]; gồm

+ Mức vốn điều lệ ban đầu: 1.636 tỷ đồng[3].

+ Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ: 864 tỷ đồng[4].

---

[1] Khoản 1 Điều 5 Nghị định 104/2024/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 114 Luật Đất đai 2024: "Quỹ PTĐ có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận"

[2] Vốn điều lệ của Quỹ PTĐ tỉnh Long An: 1.000 tỷ đồng và Quỹ PTĐ tỉnh Tây Ninh 1.500 tỷ đồng

[3] Quỹ PTĐ tỉnh Long An: 600 tỷ đồng và Quỹ PTĐ tỉnh Tây Ninh 1.036 tỷ đồng

[4] Quỹ PTĐ tỉnh Long An: 400 tỷ đồng và Quỹ PTĐ tỉnh Tây Ninh 464 tỷ đồng

Phương án vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ như sau: từ nguồn vốn đầu tư phát triển của ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2026-2030 và nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi hằng năm (nếu có) của Quỹ Phát triển đất tỉnh sau khi trích lập các Quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn [5]

a) Nhiệm vụ

Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.

Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

b) Quyền hạn

Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ Phát triển đất ứng vốn.

Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

---

[5] Theo khoản d điều 4 Nghị định 104/2024/NĐ-CP

Các quyền hạn khác theo quy định pháp luật có liên quan.

6. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ Phát triển đất

6.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm có:

a) Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Ban kiểm soát.

c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

6.2. Mô hình hoạt động của Quỹ:

Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh hoạt động theo mô hình ủy thác. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh quản lý.

7. Số lượng, thành phần, chế độ hoạt động của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất

7.1. Hội đồng quản lý

a) Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất có 05 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản lý, 02 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý và 02 thành viên Hội đồng quản lý, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- 02 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ: Giám đốc Quỹ Phát triển đất tỉnh do Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh kiêm nhiệm và Lãnh đạo Sở Tài chính.

- 02 thành viên Hội đồng quản lý bao gồm:

+ Lãnh đạo Sở Xây dựng;

+ Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thành viên của Hội đồng quản lý không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ Phát triển đất và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Thành viên của Hội đồng quản lý hoạt động kiêm nhiệm.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý:

- Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ Phát triển đất theo đúng quy định; bảo toàn và phát triển vốn.

- Ban hành hoặc sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy chế làm việc của Hội đồng quản lý, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy chế khác (trong trường hợp cần thiết); phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý; Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.

- Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý.

- Thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và pháp luật có liên quan: sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và quyết định việc thay đổi mức vốn điều lệ, mô hình hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm khen thưởng, kỷ luật đối với các thành viên của Ban kiểm soát theo đề nghị của Trưởng Ban kiểm soát.

- Ủy quyền cho Giám đốc Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trong phạm vi được ủy quyền. Hội đồng quản lý chịu trách nhiệm cuối cùng với các nội dung ủy quyền.

- Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và pháp luật.

- Được sử dụng con dấu của Quỹ Phát triển đất để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

- Quyết định hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ứng vốn hoặc dừng, thu hồi vốn ứng theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất và pháp luật có liên quan.

đ) Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất đảm bảo một số nội dung sau:

- Các cuộc họp của Hội đồng quản lý chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp không tổ chức họp, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện bằng văn bản.

- Các kết luận của Hội đồng quản lý được thể hiện bằng nghị quyết hoặc

quyết định của Hội đồng quản lý.

- Hội đồng quản lý quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết, mỗi thành viên Hội đồng quản lý có một phiếu biểu quyết với quyền biểu quyết ngang nhau. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý có hiệu lực khi có trên 50% trong tổng số thành viên Hội đồng quản lý biểu quyết hoặc lấy ý kiến bằng văn bản có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý (trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp).

7.2. Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

b) Ban kiểm soát có 03 thành viên, gồm: Trưởng ban và 02 thành viên. Thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

c) Thành viên của Ban kiểm soát không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất và pháp luật có liên quan.

đ) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất, các quy chế, quy trình của Quỹ Phát triển đất.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

7.3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ

a) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và phòng nghiệp vụ. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ Phát triển đất, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ Phát triển đất. Phó Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ giúp Giám đốc Quỹ điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo phân công và ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

b) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất là Cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh nhận ủy thác. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất hoạt động kiêm nhiệm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác của Cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Quỹ Phát triển đất và pháp luật có liên quan.

d) Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

- Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất, các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất.

- Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của Quỹ Phát triển đất để trình Hội đồng quản lý theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ Phát triển đất; không được sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất vào các mục đích khác; thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ Phát triển đất theo quy định Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất và quy định của pháp luật liên quan.

e) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất và quy định của pháp luật.

8. Việc quản lý vốn điều lệ và vốn huy động hợp pháp khác của Quỹ

Vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất được gửi tại Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn bảo

đảm an toàn, hiệu quả và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

Quỹ Phát triển đất mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP. Vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định.

Vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất được sử dụng để:

- Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

- Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

- Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

9. Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất; thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất; chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

9.1. Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất

Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm rà soát đề xuất ứng vốn trước khi phê duyệt để đảm bảo Kế hoạch ứng vốn được cân đối phù hợp.

9.2. Thẩm quyền, quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất

a) Thẩm quyền quyết định ứng vốn

Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất. Cơ quan, người có thẩm quyền trước khi phê duyệt quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm rà soát điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP đảm bảo phù hợp và chịu trách nhiệm về việc phê duyệt số tiền ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất.

b) Quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất

Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ Phát triển đất. Hồ sơ đề nghị gồm:

+ Văn bản của cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc; phương án hoàn trả vốn ứng; cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn): 01 bản chính.

+ Hồ sơ, tài liệu liên quan đến điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP: 01 bản sao.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ Phát triển đất trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc ứng vốn cho cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

Căn cứ Quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định, Quỹ Phát triển đất kiểm soát hồ sơ quy định tại điểm a, điểm b nêu trên và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hồ sơ, lập chứng từ chuyển tiền gửi Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII, ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản. Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII nơi mở tài khoản chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của Quỹ Phát triển đất. Ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản thanh toán thực hiện lệnh chuyển tiền của Quỹ Phát triển đất cho đối tượng thụ hưởng theo quy định.

Việc ứng vốn được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ thực hiện và nhu cầu ứng vốn của từng dự án, nhiệm vụ. Trường hợp thực hiện ứng vốn nhiều lần cho cùng một dự án, nhiệm vụ thì tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị ứng vốn và hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến việc ứng vốn theo từng lần.

Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm:

+ Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn ứng theo quy định của pháp luật. Không sử dụng vốn ứng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP để sử dụng vào mục đích khác.

+ Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

+ Thông báo cho cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất và thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng từ Quỹ và thu hồi vốn ứng theo quy định.

9.3. Chi phí quản lý vốn ứng

Chi phí quản lý vốn ứng thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, cụ thể:

a) Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước nước khu vực XVIII tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

b) Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất được tính trong chi phí khác thuộc tổng mức đầu tư của dự án, dự toán của nhiệm vụ.

9.4. Quy định hoàn trả vốn ứng

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

9.5. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng

Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn sử dụng vốn ứng không đúng mục đích phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng vốn ứng không đúng quy định. Đồng thời Giám đốc Quỹ Phát triển đất quyết định hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi toàn bộ số vốn ứng không đúng mục đích, không đúng quy định về Quỹ Phát triển đất theo quy định.

Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn không thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP. Giám đốc Quỹ Phát triển đất yêu cầu Kho bạc Nhà nước nước khu vực XVIII hoặc ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản dừng chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo quyết định ứng vốn của cơ quan, người có thẩm quyền cho đến khi cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng theo quy định.

Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn không hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo quy định, Giám đốc Quỹ Phát triển đất không phê duyệt hoặc tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền không phê duyệt Quyết định ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất cho cơ quan, đơn vị, tổ chức khi đề nghị ứng tiếp vốn cho đến khi cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất đúng quy định. Đồng thời cơ quan, đơn vị, tổ chức được ứng vốn phải tiếp tục thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng trong suốt thời gian quá hạn trả vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất.

Các nội dung thực hiện chế tài, xử lý vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả

vốn ứng khác do Giám đốc Quỹ Phát triển đất tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất theo pháp luật hiện hành.

10. Chế độ tài chính, quản lý tài sản, kế toán và kiểm toán

10.1. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ Phát triển đất

a) Năm tài chính của Quỹ Phát triển đất bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

b) Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ Phát triển đất thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ Phát triển đất được quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ; được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

c) Đất trụ sở của Quỹ Phát triển đất thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

10.2. Các khoản thu, chi của Quỹ Phát triển đất

a) Các khoản thu gồm:

- Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất theo quy định.

- Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản chi gồm:

Các khoản chi của Quỹ Phát triển đất theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ, bao gồm:

- Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất.

- Chi tiền lương, thù lao, các khoản phụ cấp, các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ Phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các khoản nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

c) Chi phí ủy thác quản lý Quỹ Phát triển đất do Giám đốc tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

d) Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ Phát triển đất.

đ) Không sử dụng vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất để chi cho các nội dung quy định tại điểm b, điểm c nêu trên. Chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định được bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Phát triển đất hoặc theo quy định pháp luật.

e) Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm quyết toán các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

10.3. Chế độ kế toán, báo cáo

- Quỹ Phát triển đất thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

- Hằng năm, Quỹ Phát triển đất có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm của Quỹ Phát triển đất cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo tài chính năm của Quỹ Phát triển đất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ Phát triển đất được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất và quy định của pháp luật.

11. Mối quan hệ và trách nhiệm với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan

11.1. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc cấp bổ sung vốn điều lệ từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách cho Quỹ Phát triển đất theo quy định; kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính, báo cáo tài chính của Quỹ Phát triển đất theo quy định.

11.2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Quỹ Phát triển đất, UBND các xã và các đơn vị liên quan trong việc xác định, cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh để phục vụ xây dựng kế hoạch ứng vốn và ứng vốn từ Quỹ Phát triển đất tỉnh theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh: việc kiểm tra và tổ chức thực hiện việc phát triển quỹ đất; quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

11.3. Sở Xây dựng

Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan và UBND xã, phường trong việc hướng dẫn, tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn và cung cấp thông tin về quy hoạch các dự án để xem xét việc tổ chức triển khai thực hiện.

11.4. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan, hướng dẫn Quỹ Phát triển đất thực hiện công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, hoạt động theo Đề án được phê duyệt.

PHẦN V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

- Quỹ Phát triển đất chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025.

- Ban hành Quyết định thành lập Quỹ Phát triển đất mới, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất mới, kế hoạch ứng vốn, dự toán thu chi sau hợp nhất, các Quy chế, quy định có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

- Hai Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Tây Ninh: Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ; cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ liên quan phục vụ xây dựng Đề án; thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo về bàn giao tài sản, tài liệu.

2. Nội dung chuyển tiếp

Để đảm bảo không gián đoạn hoạt động, Quỹ Phát triển đất vẫn tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trước hợp nhất cho đến khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển đất mới.

3. Trách nhiệm của Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh (mới)

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án sau khi được phê duyệt theo Quyết

định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hợp nhất Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh và tỉnh Long An.

- Tiếp nhận nhân sự, cơ sở vật chất, tài sản, máy móc, trang thiết bị, tài chính, hồ sơ tài liệu có liên quan (nếu có) từ Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh và Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An chuyển sang.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh.

4. Trách nhiệm của Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trước hợp nhất và Quỹ Phát triển đất tỉnh Long An

- Rà soát, báo cáo tình hình sử dụng lao động, tài chính, tài sản của đơn vị.

- Bàn giao toàn bộ công tác tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu liên quan cho Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh (mới).

Trên đây là Đề án thành lập Quỹ Phát triển đất tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Long An và Quỹ phát triển đất tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, NV, NN&MT, XD;
- Quỹ Đầu tư phát triển;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII;
- Phòng: TH+KTTC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Sơn